

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02 /2021/HS-ST
Ngày 06- 01 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Lý

Bà Hà Thị Nga

T ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan - T ký Toà án nhân dân quận Lê Chân

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 179/2020/HSST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 439/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh năm 1993 tại Đ. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lò Thị H; có vợ là Quàng Thị L (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 08/10/2020; tạm giam ngày 14/10/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 9 giờ 50 phút ngày 07/10/2020, Công an phường V phát hiện nhóm đối tượng gồm Lò Văn T, Triệu Văn H (sinh năm: 1991, trú tại: thôn 22, L, huyện Y, tỉnh Yên Bái), Ma Văn T (sinh năm: 1996, trú tại: thôn 1 Từ Hiếu, Mường Lai, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái), Trần Văn Giang (sinh năm: 1991, trú tại: D, huyện K, tỉnh Hải Dương) và H Đình T (sinh năm: 1982, trú tại: đội 4 Y, huyện Đ, tỉnh Điện Biên) đang ở trong căn nhà hoang thuộc dự án ICC V, phường V, L, Hải Phòng có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện cạnh tay trái nơi T đang nằm có 01 hộp vỏ thuốc lá Thăng

Long bằng sắt, bên trong có chứa 01 gói giấy bạc đựng chất bột màu trắng. T khai nhận đây là ma túy của T mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo và số tiền 1.200.000 đồng

Tại bản Kết luận giám định số 650/KLGD ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hải Phòng kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng 0,19 gam; là loại Heroine

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn T khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 6 giờ ngày 07/10/2020, T đi xe ôm (của một người nam giới không quen biết) từ khu vực căn nhà hoang thuộc dự án ICC V đến khu vực ngõ 30 T, Lê Chân, Hải Phòng với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. T nói với người xe ôm đứng đợi rồi một mình đi vào trong ngõ. Tại đây, T gặp 01 người nam giới khoảng 60 tuổi (hiện chưa rõ lai lịch địa chỉ). Người nam giới này hỏi T “lấy bao nhiêu”. Do đã từng mua ma túy của người này từ trước (Thủy không nhớ thời gian cụ thể) nên T hiểu và nói “lấy hai trăm”, nghĩa là mua 200.000 đồng tiền ma túy. Người nam giới này nói T phải trả công 50.000 đồng nên T đưa cho người nam giới 250.000 đồng. Người nam giới nhận tiền và bỏ đi. Khoảng 5 phút sau, người nam giới quay lại và đưa cho T 01 gói giấy bạc. T biết bên trong gói giấy bạc có ma túy nên cầm ở tay trái, đi ra chỗ người xe ôm đợi rồi đi về. Khi về đến căn nhà hoang thuộc dự án ICC V, T trả cho người xe ôm 50.000 đồng tiền công rồi đi bộ vào trong căn nhà hoang. Khi vào nhà, thấy T, H, Giang, Tuấn đang ngủ thì T đi vào góc nhà sử dụng ma túy một mình. Số ma túy còn lại T cho vào tờ giấy bạc rồi cất giấu trong hộp thuốc lá Thăng Long bằng sắt. T để hộp sắt chứa ma túy bên cạnh tay trái rồi nằm ngủ. Đến khoảng 9 giờ 50 phút cùng ngày, Lò Văn T bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang như nội dung trên.

Bản Cáo trạng số 190/CT-VKSLC ngày 05/12/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp tang vật chứng thu giữ và kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lò Văn T với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy và vỏ bao còn lại sau giám định niêm phong số 650/2020/PC09

Đối với 01 hộp thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bằng sắt thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo dạng cảm ứng IMEI: 862449040833275 và số tiền 1.200.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 1.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí hình sự số tiền còn lại trả cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới mua ma túy giúp T: do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra tiếp nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Đối với người xe ôm chở T đi mua ma túy và các đối tượng H, T, Giang và Tuấn: đều không biết, không liên quan đến việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không xử lý nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Hồi 9 giờ 50 phút ngày 07/10/2020, Lò Văn T có hành vi cất giữ 01 gói giấy bạc trong đựng ma túy là loại Heroine có khối lượng 0,13 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân và đã bị bắt quả tang tại khu vực căn nhà hoang thuộc dự án ICC V, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất biệt dược mà còn xâm phạm đến trật tự trị an xã hội, nên HĐXX xét thấy cần xử bị cáo một mức án nghiêm bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa xã hội chung.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên lý lịch bị can nhận xét: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2018 trở về địa phương do vậy cho thấy bị cáo đã được Nhà nước tạo cơ hội cho cai nghiện ma túy nhưng bị cáo không tích cực rèn luyện mà lại tái nghiện khi trở về cộng đồng do vậy mà HĐXX cũng cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xét lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 650/2020/PC09 là vật cấm tàng trữ lưu hành và 01 hộp thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bằng sắt thu giữ của bị cáo nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo dạng cảm ứng IMEI: 862449040833275 là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí hình sự số tiền còn lại trả cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Đối với người nam giới mua ma túy giúp T do không xác định được lai lịch, địa chỉ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Đối với người xe ôm chở T đi mua ma túy và các đối tượng H, T, Giang và Tuấn không biết và cũng không liên quan đến việc T tàng trữ trái phép

chất ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không xử lý nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lò Văn T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08 tháng 10 năm 2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 650/2020/PC09 đựng ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định và 01 hộp thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bằng sắt.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo dạng cảm ứng có số IMEI: 862449040833275

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí hình sự số tiền còn lại trả cho bị cáo.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng và theo biên lai thu tiền số 0004720 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã Nà Sáy, Huyện Tuần giáo, tỉnh Điện Biên;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

